

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 13-9-2021

V/v “Tranh chấp thay đổi người  
trực tiếp nuôi dưỡng con chung”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Viết Phong

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Nhân

Bà Đinh Thị Quý Chi

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thúy Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 10/2021/HNGĐ-PT ngày 31 tháng 5 năm 2021 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung”.

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2021/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXPT-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phùng Thị Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 02, khu phố A, phường AL, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Luật sư Dương Vĩnh T – Văn phòng Luật sư D.C. Địa chỉ: đường Nguyễn Huệ, tổ 3, khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 06, khu phố P, phường AL, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (có mặt).

***Người kháng cáo:*** Nguyên đơn chị Phùng Thị Th.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Phùng Thị Th trình bày như sau:*

Chị Th và anh Nguyễn Thanh D kết hôn với nhau vào năm 2019, trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể tiếp tục sống chung với nhau nên chị Th và anh D đã ly hôn theo Quyết định thuận tình ly hôn số 171/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã B. Khi ly hôn chị Th và anh D thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 29/5/2020 cho anh Nguyễn Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, anh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vào thời điểm xin ly hôn chị Th cho rằng do sức khỏe còn yếu, một mình chăm sóc con suốt ba tháng, nhiều căng thẳng mệt mỏi, chưa đi làm lại, lúc đó nghĩ rằng cha mẹ đều có quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con, nên khi ly hôn đã giao con cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng con. Hiện nay, sức khỏe đã ổn định, chị Th đã đi làm lại có thu nhập ổn định, nên đề nghị xin được quyền trực tiếp nuôi con. Mặt khác, trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc con, anh D không làm tròn trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con theo thỏa thuận. Chị Th cho rằng từ khi giao con chung cho anh D, anh D đã thuê người giúp việc về nhà nuôi dưỡng chăm sóc con, giao phó cho người giúp việc, đêm nào cũng bỏ con ở nhà và đi qua đêm, anh D không dành thời gian cho con, không chăm sóc con, ngoài thời gian làm việc, anh D không có mặt ở nhà. Chị Th muốn đảm bảo quyền lợi cho con và được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Nay chị Th yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con từ anh Nguyễn Thanh D sang cho chị Phùng Thị Th.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh D trình bày: Anh D không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn chị Phùng Thị Th về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Anh D cho rằng khi ly hôn chị Th đã đồng ý giao con cho anh D chăm sóc và nuôi dưỡng, từ đó tới nay anh D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Việc chị Th trình bày anh D không dành thời gian cho con, không chăm sóc là không đúng, không có căn cứ. Hiện nay con anh D vẫn được chăm sóc đầy đủ, chu đáo và anh D có đủ điều kiện để nuôi dạy con trưởng thành. Anh D cũng không cản trở việc chị Th thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

***Tại Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2021/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đã quyết định:***

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị Th về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con từ anh Nguyễn Thanh D sang cho chị Phùng Thị Th”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về cấp dưỡng nuôi con, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/4/2021, nguyên đơn chị Phùng Thị Th có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa Bản án sơ thẩm, cho chị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 29/5/2020.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Nguyên đơn chị Phùng Thị Th vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Nguyên đơn và bị đơn không tự thoả thuận được về việc giải quyết vụ án.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn phát biểu:* Căn cứ các điều 81, 84 của luật Hôn nhân gia đình năm 2014; căn cứ điều kiện kinh tế, công việc ổn định cũng như điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phương L, sinh ngày 29/5/2020 của chị Th cũng như nhận thấy mặc dù trước đây giữa anh Nguyễn Thanh D và chị Th có thoả thuận giao con chung cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nhưng trong quá trình chăm sóc, anh D không đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc con mà phải thuê người và nhờ mẹ ruột chăm sóc, đồng thời ông D cũng đã nhiều lần có hành vi cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung của chị Th. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Phùng Thị Th, sửa bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã B: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị Th, giao con chung Nguyễn Ngọc Phương L cho chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

*Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, từ thời điểm thụ lý vụ án đến nay, xét thấy Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn chị Phùng Thị Th, sửa bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 19/5/2020 cho chị Phùng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn chị Phùng Thị Th làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định pháp luật, nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn chị Th về yêu cầu được thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 29/5/2020, nhận thấy:

Theo Quyết định thuận tình ly hôn số 171/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã B thì anh Nguyễn Thanh D được giao trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu L. Tuy nhiên trong thời gian được giao con, anh D không trực tiếp trông nom, chăm sóc cháu L được vì bận đi làm cả ngày nên đã thuê chị T về ở tại nhà để chuyên trông nom, chăm sóc cháu Phương L, nhưng do cháu L còn quá nhỏ cần uống sữa nên đến tối khi cháu L đói sữa thì anh D phải trực tiếp thức dậy pha sữa bột cho cháu uống (bút lục 26).

Căn cứ lời khai của anh D, chị Th thì khi anh chị ly hôn cháu L mới được 04 tháng tuổi, vẫn đang trong thời gian bú sữa mẹ nên mặc dù anh chị đã ly hôn nhưng chị Th vẫn thường xuyên đến nhà anh D để thăm nom, chăm sóc và cho cháu L bú sữa mẹ. Điều này thể hiện chị Th vẫn luôn có trách nhiệm của một người mẹ đối với con, vẫn tha thiết được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

Ngược lại, trong thời gian chị Th đến thăm nom, chăm sóc cháu L, anh D đã nhiều lần có hành vi cản trở, mặc dù đã được chính quyền địa phương và Hội liên hiệp phụ nữ phường An Lộc nhắc nhở, khuyên răn nhưng anh D vẫn tiếp tục thực hiện hành vi cản trở và đánh chị Th dẫn đến bị Ủy ban nhân dân phường An Lộc xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 90/QĐ-XPVPHC ngày 04/02/2021.

Hiện nay chị Th mong muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Xét về điều kiện của chị Th và anh D thì hiện nay chị Th đang làm công việc tư vấn cho thuê tài chính, anh D làm nghề cửa sắt, đều có thu nhập ổn định, đủ điều kiện về kinh tế, đủ khả năng nuôi dưỡng con chung và hai bên đều không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn:

*“3. Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường*

*hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”.*

Tại thời điểm xét xử phúc thẩm, cháu Phương L mới được 16 tháng tuổi rất cần sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc trực tiếp của người mẹ để phát triển tốt cả về thể chất lẫn tinh thần. Anh D không trực tiếp thường xuyên chăm sóc cháu L được mà nhờ mẹ ruột và thuê người trông trẻ - người mà tại phiên tòa anh D thừa nhận là bạn gái của anh D để hỗ trợ chăm sóc cháu L, đồng thời anh D còn có hành vi cản trở việc thăm nom, chăm sóc cháu L của chị Th.

Do đó, căn cứ điều kiện phát triển tốt nhất cả về thể chất lẫn tinh thần cho cháu L khi cháu mới 16 tháng tuổi thì việc giao cháu L cho mẹ ruột là chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật cũng như đạo đức và phong tục tập quán của người Việt Nam.

Như vậy, kháng cáo yêu cầu thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của nguyên đơn chị Phùng Thị Th là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần sửa Bản án sơ thẩm về việc thay đổi người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Ngoài ra tại phần quyết định của Bản án sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm có thiếu sót trong việc không tuyên phần quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi thấy cần thiết có sự thay đổi. Để phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Phương L và anh D, chị Th khi thấy cần thiết phải yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con cần bổ sung nội dung này vào phần quyết định của bản án đồng thời nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Do kháng cáo của chị Th được chấp nhận nên chị Th không phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26, Khoản 6 Điều 27, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn chị Phùng Thị Th.

Sửa Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2021/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Tuyên xử:

Chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn chị Phùng Thị Th về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

*Về con chung:* Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày 19/5/2020 cho chị Phùng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Thanh D được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Th không được quyền cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bên trực tiếp nuôi con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của bên không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi của cháu Nguyễn Ngọc Phương L, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

## 2. Án phí hôn nhân gia đình:

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phùng Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0001753, quyển số 0036 ngày 18/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Chị Phùng Thị Th không phải chịu. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho chị Th số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001832, quyển số 0037 ngày 06/5/2021.

3. Các quyết định khác của Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

***Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.***

### ***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Viết Phong**